# CHỦ ĐỀ 5: NÉT ĐẸP MÙA XUÂN

# TUẦN 18 : VIỆC TỐT LỜI HAY

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về kiến thức***

- Trình bày được thế nào là hành vi ứng xử có văn hoá và ý nghĩa của hành vi có văn hoá nơi công cộng.

***2. Về năng lực*** HS được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học hỏi để thực hiện các hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết giao tiếp văn minh, lịch sự nơi công cộng.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng được các hình ảnh, biểu tượng, vận dụng hiểu biết của mình để xây dựng quy tắc ứng xử của lớp; giải quyết được các tình huống giả định về ứng xử có văn hoá nơi công cộng.

- Thích ứng với cuộc sống: Vận dụng kiến thức, hiểu biết để giải quyết tình huống về ứng xử có văn hoá nơi công cộng; biết ứng xử phù hợp ở những không gian công cộng khác nhau.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Tham gia và tổ chức được các hoạt động nhóm của chủ đề.

***3. Về phẩm chất***

- Trách nhiệm: Tôn trọng và thực hiện nội quy nơi công cộng; có ý thức trách nhiệm khi tham gia các sinh hoạt cộng đồng; không đồng tình với những hành vi chưa phù hợp với nếp sống văn hoá và quy định ở nơi công cộng.

- Chăm chỉ: Nỗ lực học hỏi những cách ứng xử có văn hoá nơi công cộng.

- Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, khách quan, công bằng trong ứng xử nơi công cộng; nhất quán giữa lời nói và việc làm trong ứng xử.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Hướng dẫn HS sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ (hoặc lời nhắc nhở của ông bà, cha mẹ,...) về hành vi có văn hoá nơi công cộng.

- Đề nghị HS tìm hiểu những quy tắc ứng xử có văn hoá trong nhà trường.

- GV chuẩn bị (hoặc hướng dẫn cán bộ lớp cùng hỗ trợ mình) bộ thẻ màu (khoảng 15 đến 20 thẻ), trên mỗi thẻ in/viết sẵn một câu hỏi về cách ứng xử có văn hoá nơi công cộng hoặc trong nhà trường (Hoạt động 3, trò chơi “Tia chớp”).

Ví dụ về các câu hỏi:

+ Em sẽ làm gì nếu trên đường đi học chẳng may bị bạn khác bất ngờ đâm xe vào?

+ Trên xe bus, em vô tình giẫm vào chân người bên cạnh, lúc đó em sẽ...

+ Em sẽ làm gì nếu nhìn thấy một ông bố dắt con đi dạo trong vườn hoa, cậu bé vừa ăn uống, vừa vứt lại vỏ thức ăn vương vãi trên đường đi.

- Chuẩn bị bộ thẻ màu (xanh và vàng hoặc xanh và đỏ) cho Hoạt động 5, số lượng thẻ màu đủ cho mỗi HS ít nhất 2 thẻ.

**2. Đối với HS**

- SGK, đồ dùng học tập chuẩn bị theo hướng dẫn của GV

**III. TIẾT TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Xây dựng *Quy tắc ứng xử* của lớp.**

**a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng hiểu biết và trải nghiệm của mình để xây dựng những quy tắc xử có văn hoá trong lớp học.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thi xây dựng các bộ Quy tắc ứng xử của lớp bằng hình ảnh, biểu tượng.

**c. Sản phẩm:** bộ Quy tắc ứng xử của lớp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm trong lớp thi xây dựng các bộ Quy tắc ứng xử của lớp bằng hình ảnh, biểu tượng.  - GV sưu tầm trước trên mạng internet một số quy tắc ứng xử bằng hình ảnh và chiếu lên cho HS tham khảo.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày bộ Quy tắc ứng xử của lớp bằng hình ảnh, biểu tượng.  - Mời các nhóm thuyết minh về bộ quy tắc nhóm mình đã xây dựng được (hoặc tổ chức theo hình thức triển lãm sản phẩm).  - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày **.**  - Bình chọn một bộ quy tắc có nội dung đầy đủ, hình ảnh sinh động nhất để trao giải và treo lên tường lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận | **1. Xây dựng *Quy tắc ứng xử* của lớp.**  - Lớp học cũng là một môi trường công cộng đòi hỏi mỗi HS chúng ta phải luôn thể hiện những hành vi, cách ứng xử có văn hoá để tự rèn luyện bản thân và xây dựng tập thể lớp.  - Nói lời hay, làm việc tốt ở lớp, ở trường là những hành động đẹp. |

**Hoạt động 2: Hành vi ứng xử văn hoá nơi công cộng**

**a. Mục tiêu:**

- HS liệt kê được những việc nên và không nên làm ở nơi công cộng.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thảo luận đưa ra hành vi ứng xử văn hoá nơi công cộng

**c. Sản phẩm:** Hành vi ứng xử văn hoá nơi công cộng

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Phát cho mỗi nhóm một số thẻ màu xanh và vàng.  - Hướng dẫn HS liệt kê vào thẻ màu các hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng theo gợi ý:  + Thẻ màu xanh: Viết ra những hành vi có văn hoá mà HS nên thực hiện ở nơi công cộng (bến tàu bến xe, công viên, chợ, quán ăn,...).  + Thẻ màu vàng: Viết ra những hành vi không nên làm ở nơi công cộng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các nhóm trao đổi thẻ của nhóm mình cho nhóm bạn để cùng nhận xét, trao đổi về những hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng.  - GV quan sát HS thảo luận, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  - GV và HS của các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | **2. Hành vi ứng xử văn hoá nơi công cộng**  - Có nhiều hành vi thể hiện cách ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng và nhiều hành vi không nên làm nơi công cộng. Nhận diện các hành vi nên và không nên làm nơi công cộng giúp các em định hướng, tích cực rèn luyện, thực hiện các hành vi có văn hoá. |

## TUẦN 20 – TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**Đánh giá việc ứng xử có văn hóa**

**a. Mục tiêu:**

- HS tổng kết, đánh giá được kết quả việc thực hiện hành vi có văn hoá nơi công cộng của bản thân mình và tập thể lớp trong tuần vừa qua.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS nhận xét, đánh giá việc thực hiện hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

- GV hướng dẫn các nhóm tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng của tổ mình tuần vừa qua:

+ Từng thành viên trong nhóm tự nhận xét;

+ Đánh giá chung của cả nhóm.

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV hướng dẫn HS cách lập kế hoạch

- HS thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp về kế hoạch rèn luyện của bản thân.

- Các nhóm nhận xét chéo, góp ý cho nhau về việc thực hiện ứng xử có văn hoá nơi công cộng

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: *Trong quá trình rèn luyện, thực hiện các hành vi ứng xử có văn hoá nơi công cộng cần thường xuyên có sự tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau để rút kinh nghiệm và tiếp tục thực hiện các hành vi có văn hoá một cách thường xuyên, chủ động, tích cực.*